

## **TẬP ĐỌC**

### **TÀ ÁO DÀI VIỆT NAM**

#### **I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Đọc lưu loát, diễn cảm toàn bài với giọng đọc nhẹ nhàng, cảm hứng ca ngợi, tự hào về chiếc áo dài Việt Nam.

2. Hiểu nội dung bài : Sự hình thành chiếc áo dài tân thời từ chiếc áo dài cổ truyền ; vẻ đẹp kết hợp nhuần nhuyễn giữa phong cách dân tộc tế nhị, kín đáo với phong cách hiện đại phương Tây của tà áo dài Việt Nam ; sự duyên dáng, thanh thoát của phụ nữ Việt Nam trong chiếc áo dài.

## II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

Tranh minh hoạ *Thiếu nữ bên hoa huệ* trong SGK. Thêm tranh, ảnh phụ nữ mặc áo tứ thân, năm thân (nếu có).

## III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

### A – KIỂM TRA BÀI CŨ

Hai HS đọc lại bài *Thuần phục sự tử*, trả lời các câu hỏi về bài đọc.

### B – DẠY BÀI MỚI

#### 1. Giới thiệu bài

Các em đều biết chiếc áo dài dân tộc. Tiết học hôm nay sẽ giúp các em biết chiếc áo dài hiện nay có nguồn gốc từ đâu ; vẻ đẹp độc đáo của tà áo dài Việt Nam.

#### 2. Hướng dẫn HS luyện đọc và tìm hiểu bài

##### a) Luyện đọc

– Một hoặc hai HS khá, giỏi (tiếp nối nhau) đọc cả bài.

– HS xem tranh *Thiếu nữ bên hoa huệ* (của họa sĩ Tô Ngọc Vân). GV giới thiệu thêm tranh, ảnh phụ nữ mặc áo tứ thân, năm thân (nếu có).

– HS tiếp nối nhau đọc bài văn (2 – 3 lượt). Có thể chia bài làm 4 đoạn (xem mỗi lần xuống dòng là 1 đoạn). GV kết hợp giúp HS hiểu nghĩa những từ ngữ khó được chú giải sau bài (*áo cánh, phong cách, tế nhị, xanh hồ thủy, tân thời, y phục*).

– HS luyện đọc theo cặp.

– Một, hai HS đọc lại cả bài.

– GV đọc diễn cảm bài văn – giọng đọc nhẹ nhàng, cảm hứng ca ngợi, tự hào về chiếc áo dài Việt Nam ; nhấn giọng những từ ngữ gợi tả, gợi cảm (*tế nhị, kín đáo, thắm màu, lấp ló, kết hợp hài hoà, đẹp hơn, tự nhiên, mềm mại, thanh thoát,...*).

##### b) Tìm hiểu bài

\* Gợi ý trả lời các câu hỏi :

– *Chiếc áo dài có vai trò thế nào trong trang phục của phụ nữ Việt Nam xưa ?*

(Phụ nữ Việt Nam xưa hay mặc áo dài thắm màu, phủ ra bên ngoài những lớp áo cánh nhiều màu bên trong. Trang phục như vậy, chiếc áo dài làm cho phụ nữ trở nên tế nhị, kín đáo.)

– *Chiếc áo dài tân thời có gì khác chiếc áo dài cổ truyền ?*

(– Áo dài cổ truyền có hai loại : áo tứ thân và áo năm thân. Áo tứ thân được may từ bốn mảnh vải, hai mảnh sau ghép liền giữa sống lưng, đằng trước là hai vạt áo, không có khuy, khi mặc bỏ buông hoặc buộc thắt vào nhau. Áo năm thân như áo tứ thân, nhưng vạt trước bên trái may ghép từ hai thân vải, nên rộng gấp đôi vạt phải.

– Áo dài tân thời là chiếc áo dài cổ truyền được cải tiến, chỉ gồm hai thân vải phía trước và phía sau. Chiếc áo tân thời vừa giữ được phong cách dân tộc tế nhị, kín đáo ; vừa mang phong cách hiện đại phương Tây.)

– *Vì sao áo dài được coi là biểu tượng cho y phục truyền thống của Việt Nam ?*  
(HS phát biểu. VD : Vì chiếc áo dài thể hiện phong cách tế nhị, kín đáo của phụ nữ Việt Nam. / Vì phụ nữ Việt Nam ai cũng thích mặc áo dài. / Vì phụ nữ Việt Nam như đẹp hơn, tự nhiên, mềm mại và thanh thoát hơn trong chiếc áo dài...)

GV : Chiếc áo dài có từ xa xưa, được phụ nữ Việt Nam rất yêu thích vì hợp với tầm vóc, dáng vẻ của phụ nữ Việt Nam. Mặc chiếc áo dài, phụ nữ Việt Nam như đẹp hơn, duyên dáng hơn.

– *Em có cảm nhận gì về vẻ đẹp của người phụ nữ trong tà áo dài ?* (HS có thể giới thiệu ảnh người thân trong trang phục áo dài, nói cảm nhận của mình. Những ý kiến của HS. VD : Em cảm thấy khi mặc áo dài, phụ nữ trở nên duyên dáng, dịu dàng hơn. / Chiếc áo dài làm cho phụ nữ Việt Nam trông thướt tha, duyên dáng. /...)

### *c) Đọc diễn cảm*

– Một tổp 4 HS tiếp nối nhau luyện đọc diễn cảm bài văn. GV giúp các em đọc thể hiện đúng nội dung từng đoạn.

– GV hướng dẫn cả lớp luyện đọc diễn cảm 1 đoạn văn tiêu biểu. Có thể chọn đoạn sau :

*Phụ nữ Việt Nam xưa hay mặc áo lối **mớ ba, mớ bảy**, tức là mặc nhiều áo cánh **lóng vào nhau**. Tuy nhiên, với phong cách **tế nhị, kín đáo**, người phụ nữ Việt thường mặc chiếc áo dài **thâm màu bên ngoài, / **lấp ló** bên trong mới là các lớp áo cánh nhiều màu (vàng mỡ gà, vàng chanh, hồng cánh sen, hồng đào, xanh hồ thủy...).***

*Áo dài trở thành **biểu tượng** cho y phục truyền thống của Việt Nam. Trong tà áo dài, hình ảnh người phụ nữ Việt Nam như **đẹp hơn, tự nhiên, mềm mại** và **thanh thoát** hơn.*

### **3. Củng cố, dặn dò**

- HS nhắc lại nội dung của bài văn.
- GV nhận xét tiết học.